

Bản án số: 92/2023/HS-ST
Ngày 31-8-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huyền.

2. Ông Đỗ Đình Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiên Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và Tn: **Lành Văn T**, Tên gọi khác: Không, sinh năm 1997 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lành Văn L – sinh năm: 1967 và con bà: Lù Thị H – sinh năm: 1970; Vợ: La Thị K – sinh năm: 1996; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: không.

Tiền sự: 01 tiền sự chưa được xóa tiền sự, cụ thể: Tại Quyết định số 02/2019/QĐ-TA ngày 30/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cải thiện bắt buộc đối với Lành Văn T. Đến ngày 05/01/2022 Lành Văn T chấp hành xong quyết định trên.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 03/3/2023, đến ngày 12/3/2023 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Lành Văn H - sinh năm 2000 (*có mặt*).

Trú tại: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu .

2. Cháu La Thị K - sinh ngày 01/11/2009 (*vắng mặt*).

Trú tại: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu .

- *Người làm chứng*: Bà La Thị N - sinh năm 1960; trú tại: Trú tại: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

- *Người đại diện hợp pháp cho cháu K*: Bà Hoàng Thị V - sinh năm 1983 (mẹ đẻ) và ông La Văn D- sinh năm 1988 (bố đẻ), đều trú tại: Trú tại: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (*đều vắng mặt*).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại*: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/3/2023, Lành Văn T đi bộ từ nhà tại bản để đi xem ruộng lúa của gia đình ở trong bản. Sau khi xem ruộng xong, đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T đi bộ về đến cuối đường bê tông gần công trình đang xây dựng cầu Mường Khoa thuộc bản Mường Khoa thì nhìn thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Blade, màu trắng không lắp biển kiểm soát của Lành Văn H, sinh năm 2000, trú cùng bản với T đang dựng trên đường bê tông không có người trông coi. Lúc này T quan sát xung quanh không thấy ai nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô mục đích làm phương tiện đi lại rồi T lén lút tiến đến chiếc xe dùng tay phải rút dây điện và đầu nối phía trong ổ khoá xe. Sau đó T khởi động và điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi ra đồi chè thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên. Tại đây, T dùng số tiền 100.000 đồng có sẵn của T gặt và mua được Heroin của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch và sử dụng hết. Sau đó T điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được đi lên đồi chè thuộc bản Hô Ta, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên để chơi. Đến gần 16 giờ cùng ngày do muốn có Heroin để sử dụng nhưng lại không có tiền mua nên T nảy sinh ý định đi tìm kiếm tài sản để chiếm đoạt mục đích đổi lấy ma túy sử dụng. Sau đó T đi và dùng xe tại đường bê tông liên bản thuộc bản Hô Ta, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên rồi đi bộ qua lán nương của bà La Thị N, sinh năm 1960 trú tại bản Hô Ta, xã Phúc Khoa. Lúc này tại lán T thấy có bà N và cháu La Thị K, sinh ngày 01/11/2009 (*cháu K được 13 tuổi 04 tháng*), trú tại bản Hô Ta xã Phúc Khoa, cả hai bà cháu đang ngồi ngoài sân lán và cầm điện thoại trên tay sử dụng. T thấy hai bà cháu một là người già yếu và một người là trẻ em nên T nảy sinh ý định

chiếm đoạt điện thoại di động của hai bà cháu rồi tẩu thoát. Ngay sau đó T đi vào sân lán gặp và lấy lý do hỏi mượn điện thoại của bà N để gọi nhờ một cuộc nhưng bà N nói điện thoại hết tiền và bảo T mượn điện thoại của cháu K ngay bên cạnh. Thấy vậy, T hỏi mượn điện thoại của K nói là để gọi nhờ một cuộc, K đồng ý cho T mượn. Khi cầm vào điện thoại của K, T thấy đây là điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A37m có vỏ ngoài màu vàng hồng, bên ngoài có một ốp nhựa màu trong suốt. Lúc này để cháu K và bà N mất cảnh giác nên T đi ra cách vị trí K và bà N ngồi khoảng 03 mét và dùng chiếc điện thoại của K gọi 02 cuộc cho chị họ T là La Thị Sum nhưng không gọi được. Sau đó T không gọi nữa và thấy hai bà cháu không để ý nên T cầm chiếc điện thoại di động của cháu K rồi nhanh chóng bỏ chạy ra hướng suối Nậm Be trong bản, mục đích để tẩu thoát nhưng bị hai bà cháu phát hiện đuổi theo và hô hoán người dân truy đuổi theo T. Thấy tiếng hô hoán của bà N và K nên người dân gần đó chạy lại đuổi theo, thấy vậy T sợ hãi bỏ chạy không kịp lấy xe mô tô. Khi T chạy lên đến gần cầu thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên do sợ quá nên đã bỏ lại chiếc điện thoại di động cướp giật được của cháu K trên một hòn đá và tiếp tục bỏ trốn lên trên đồi chè gần đó. Cháu La Thị K và bà N đuổi theo và nhặt được chiếc điện thoại do T bỏ lại trên hòn đá rồi đến trình báo sự việc, giao nộp điện thoại cho Công an xã Mường Khoa để điều tra. Đối với anh Lành Văn H sau khi phát hiện bị mất xe mô tô đã trình báo công an và mang 01 biển kiểm soát số 25B1- 278.14 đến giao nộp. Khoảng hơn 16 giờ cùng ngày anh Lò Văn Tư, sinh năm 1993 trú tại bản Hô Ta, xã Phúc Khoa huyện Tân Uyên đã phát hiện 01 xe mô tô do T trộm cắp để lại trên đường bê tông nên đã mang giao nộp cho công an xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên để giải quyết.

Đến 14 giờ ngày 03/3/2023, Lành Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Blade, dung tích 109 cc, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 25B1- 278.14, số khung: RLHJA 3619EY047619, số máy: JA36E0150960, xe đã qua sử dụng, tính tại thời điểm tháng 3 năm 2023 trị giá 7.500.000 đồng; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPOA37m, màu vàng hồng, số EMEI 1: 863684037892996, EMEI 2: 863684037892988, đã qua sử dụng tính tại thời điểm tháng 3/2023 trị giá 500.000 đồng; 01 phôi sim 4G Viettel số: 0398.631.502 có mã số: 89840, 48000,

90927, 9563; 01 ốp nhựa dẻo trong suốt không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, tính tại thời điểm tháng 3/2023 trị giá 0 đồng.

Bản Cáo trạng số 69/CT -VKS - TU, ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Lành Văn T và các tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 171, điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lành Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chịu mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lành Văn H và cháu La Thị K đã nhận lại tài sản và không đề nghị gì thêm nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày ý kiến: Về thủ tục tố tụng không có ý kiến khiếu nại, nhất trí với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Uyên về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Về phần trách nhiệm dân sự do người bị hại đã nhận lại tài sản và trong quá trình giải quyết vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Bị hại Lành Văn H trình bày đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lành Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, khoảng 09 giờ ngày 01/3/2023 tại bản Mường Khoa, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lành Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25B1- 278.14, nhãn hiệu HONDA Blade, màu sơn trắng, trị giá 7.500.000 đồng của anh Lành Văn H, mục đích dùng làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, tại lán ruộng của bà La Thị N thuộc bản Hồ Ta, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên lợi dụng sơ hở của cháu La Thị K, sinh năm 2009 (*tại thời điểm này cháu K được 13 tuổi 4 tháng, là người dưới 16 tuổi*), Lành Văn T đã thực hiện hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPOA37m, màu vàng hồng, bên trong có lắp 01 thẻ sim, được bọc bằng một ốp nhựa dẻo trong suốt, tổng trị giá 500.000 đồng của cháu K sau đó nhanh chóng bỏ chạy, mục đích chiếm đoạt để mang đi đổi lấy ma túy sử dụng thì bị phát hiện truy đuổi nhưng không bắt được T. Đến ngày 03/3/2023 Lành Văn T đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đầu thú.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, tuy nhiên vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Lành Văn T đã đủ yếu tố cấu thành các tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lành Văn T không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2019 Lành Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu quyết định áp dụng biện pháp

xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc, đến ngày 05/01/2022 Lành Văn T chấp hành xong quyết định nhưng chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, khi hành vi bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại Lành Văn H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

-Vật chứng do anh Lành Văn H giao nộp: 01 biển kiểm soát xe mô tô: 25B1-278.14. Thu giữ của Lò Văn Tư: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Blade, dung tích 109 cc, màu sơn trắng, không có biển kiểm soát, số khung: RLHJA 3619EY047619, số máy: JA36E0150960, xe đã qua sử dụng;

Vật chứng do cháu La Thị K giao nộp: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPOA37m, màu vàng hồng, số EMEI 1: 863684037892996, EMEI 2: 863684037892988, bên trong có lắp 01 thẻ sim số 0398. 631.502, điện thoại được bọc bằng một ốp nhựa dẻo trong suốt không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Ngày 12/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Lành Văn H chiếc xe mô tô kèm theo biển kiểm soát trên và trả lại cho bị hại cháu La Thị K chiếc điện thoại di động kèm theo thẻ sim và ốp nhựa nêu trên là đúng quy định. Các bị hại Lành Văn H và cháu La Thị K sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp và cướp giật đều không đề nghị bị cáo Lành Văn T phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

Theo lời khai bị cáo Lành Văn T, sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô, T điều khiển xe đi lên đồi chè thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên mua Heroin của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch rồi sử dụng hết. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lành Văn T, Công an huyện Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lành Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Lành Văn T 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Bị cáo Lành Văn T phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 173, khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lành Văn T.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lành Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Người bảo vệ QLHP;
- Bị hại.
- Lưu HSVA./.

Nguyễn Thị Oanh

